

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục gồm 04 thủ tục hành chính mới, 04 thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải, Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 232/TTr-SGTVT ngày 22/01/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục gồm 04 thủ tục hành chính mới và 04 thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải, Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn theo Quyết định số 1747/QĐ-BGTVT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao

thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế trong lĩnh vực đường bộ, đăng kiểm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải (*Phụ lục I, II kèm theo*).

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.
2. Bãi bỏ thủ tục hành chính số thứ tự 08 tại mục 1 và thủ tục hành chính số thứ tự 24, số thứ tự 25 tại mục 2 phần 1 phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 626/QĐ-UBND ngày 30/6/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố 15 thủ tục hành chính mới, 50 thủ tục hành chính sửa đổi và 27 thủ tục hành chính bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải; Quyết định số 475/QĐ-UBND ngày 19/9/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết đối với 01 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Sở Giao thông vận tải:
 - a. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện cập nhật, công khai thủ tục hành chính được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Điều 1 của Quyết định này trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính; niêm yết, công khai khai thủ tục hành chính mới thuộc thẩm quyền giải quyết và hủy công khai thủ tục hành chính bị bãi bỏ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, trên Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị.
 - b. Xây dựng, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan, đơn vị.
 - c. Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn theo quy định.
2. Sở Xây dựng: Xây dựng, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan, đơn vị.
3. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:
 - a. Tổ chức thực hiện cập nhật, công khai thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả, trên Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị và tổ chức thực hiện thủ tục hành chính.
 - b. Chỉ đạo, theo dõi và kiểm tra việc cập nhật, niêm yết, công khai thủ tục hành chính và tổ chức thực hiện thủ tục hành chính của Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn theo quy định.
4. Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn thực hiện niêm yết, công khai thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả, trên Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị và tổ chức thực hiện

thủ tục hành chính.

5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Giao thông vận tải; Giám đốc Sở Xây dựng; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận: Như

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ - Cục Kiểm soát TTHC;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh (các phòng CNXD, HCQT);
- Sở TTTT (Phòng CNTT);
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC.





PHỤ LỤC I
ĐANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ
GIAO THÔNG VẬN TẢI; SỞ XÂY DỰNG; UBND CÁC HUYỆN, THỊ XÃ THÀNH PHỐ;
UBND CÁC XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 75 /QĐ-UBND ngày 23 / 01 /2025 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
01	Cấp phép sử dụng tạm thời lòng đường, vỉa hè vào mục đích khác 1.013274	- Trường hợp nộp trực tiếp: Trong thời hạn 01 ngày đối với đám tang, 05 ngày làm việc đối với các trường hợp khác kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định. - Trường hợp tiếp nhận qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc trực tuyến: + Kiểm tra hồ sơ trong thời hạn trong ngày tiếp nhận hồ sơ đối với đám tang và trong phạm vi 02 ngày làm việc đối với các trường hợp khác kể từ ngày nhận được hồ sơ. + Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 01 ngày đối với đám tang, 05 ngày làm việc đối với các trường hợp khác kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định.	Chủ đầu tư dự án xây dựng công trình trên đường bộ đang khai thác gửi hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh tại địa chỉ (https://dichvucong.gialai.gov.vn) hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc nộp trực tiếp đến cơ quan được giao quản lý các tuyến đường, cụ thể: - Đối với cấp tỉnh: Trung tâm Phục vụ hành chính công (Quầy tiếp nhận của các Sở: Giao thông vận tải, Xây dựng). Địa chỉ: 69 Hùng Vương, TP.Pleiku, tỉnh Gia Lai. - Đối với cấp huyện: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND các huyện, thị xã, thành phố. - Đối với cấp xã: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND các xã, phường, thị trấn.	Không	Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.
02	Chấp thuận đấu nối đối với trường hợp kết nối với đường bộ không có trong các quy hoạch	- Trường hợp nộp trực tiếp: + Trường hợp không phải lấy ý kiến: 07 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đúng quy	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh tại địa chỉ (https://dichvucong.gialai.gov.vn) hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	

	1.013277	định. + Trường hợp phải lấy ý kiến: 16 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đúng quy định. - Trường hợp tiếp nhận qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc trực tuyến: + Kiểm tra hồ sơ trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ; xem xét hồ sơ. + Thời hạn giải quyết: 07 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đúng quy định đối với trường hợp không phải lấy ý kiến và 16 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đúng quy định đối với trường hợp phải lấy ý kiến.	hoặc nộp trực tiếp đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Quầy Sở Giao thông vận tải). Địa chỉ: 69 Hùng Vương, TP.Pleiku, tỉnh Gia Lai. Cơ quan phối hợp: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Cơ quan quản lý đường bộ được giao quản lý quốc lộ tại khu vực; Cơ quan Cảnh sát giao thông làm nhiệm vụ chỉ huy, điều hành giao thông trên tuyến đường; Cơ quan ký hợp đồng và người quản lý, sử dụng đường bộ đối với trường hợp quốc lộ đang khai thác trong thời hạn hợp đồng đối tác công tư, chuyển nhượng hoặc cho thuê tài sản kết cấu hạ tầng đường bộ. Cơ quan quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh.		Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.
03	Chấp thuận vị trí đầu nối tạm vào đường bộ đang khai thác 1.000314	- Trường hợp nộp trực tiếp: Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định. - Trường hợp tiếp nhận qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc trực tuyến: + Kiểm tra hồ sơ trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ. + Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định.	Chủ đầu tư dự án xây dựng công trình trên đường bộ đang khai thác gửi hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh tại địa chỉ (https://dichvucong.gialai.gov.vn) hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc nộp trực tiếp đến cơ quan được giao quản lý các tuyến đường, cụ thể: - Đối với cấp tỉnh: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Quầy Sở Giao thông vận tải). Địa chỉ: 69 Hùng Vương, TP.Pleiku, tỉnh Gia Lai. - Đối với cấp huyện: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND các	Không	

			huyện, thị xã, thành phố. - Đối với cấp xã: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND các xã, phường, thị trấn.		
04	Chấp thuận vị trí, quy mô, kích thước, phương án tổ chức thi công biển quảng cáo, biển thông tin cổ động, tuyên truyền chính trị; chấp thuận xây dựng, lắp đặt công trình hạ tầng, công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ; chấp thuận gia cường công trình đường bộ khi cần thiết để cho phép xe quá khổ giới hạn, xe quá tải trọng, xe bánh xích lưu hành trên đường bộ. 2.001921	- Trường hợp nộp trực tiếp: Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định. - Trường hợp tiếp nhận qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc trực tuyến: + Kiểm tra hồ sơ trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ. + Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định.	Chủ đầu tư dự án xây dựng công trình trên đường bộ đang khai thác gửi hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh tại địa chỉ (https://dichvucong.gialai.gov.vn) hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc nộp trực tiếp đến cơ quan được giao quản lý các tuyến đường, cụ thể: - Đối với cấp tỉnh: Trung tâm Phục vụ hành chính công (Quầy tiếp nhận của các Sở: Giao thông vận tải, Xây dựng). Địa chỉ: 69 Hùng Vương, TP.Pleiku, tỉnh Gia Lai. - Đối với cấp huyện: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND các huyện, thị xã, thành phố. - Đối với cấp xã: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND các xã, phường, thị trấn.	Không	Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.



PHỤ LỤC II
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 75 /QĐ-UBND ngày 23 / 01 /2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
I. Thủ tục hành chính bị bãi bỏ đã được công bố tại Quyết định số 475/QĐ-UBND ngày 19/9/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh		
01	Gia hạn chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu, chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ, đường bộ cao tốc đang khai thác thuộc phạm vi quản lý của Bộ Giao thông vận tải 2.001915.000.00.00.H21	Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.
II. Thủ tục hành chính bị bãi bỏ đã được công bố tại Quyết định số 626/QĐ-UBND ngày 30/6/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh		
01	Cấp giấy phép liên vận Việt Nam – Lào lần đầu đối với phương tiện phi thương mại và phương tiện thương mại phục vụ các công trình, dự án hoặc hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, hợp tác xã trên lãnh thổ Lào.	Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ.
02	Cấp lại giấy phép liên vận Việt Nam - Lào đối với phương tiện phi thương mại và phương tiện thương mại phục vụ các công trình, dự án hoặc hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, hợp tác xã trên lãnh thổ Lào khi Giấy phép liên vận Việt - Lào hết hạn hoặc bị hư hỏng, bị mất.	
03	Cấp giấy phép liên vận Campuchia – Lào - Việt Nam (sau đây viết tắt là CLV) đối với phương tiện phi thương mại	

Hoan